TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÔN ĐỨC THẮNG

**KHOA KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN**

-----------------------

****

**BÁO CÁO**

**HỌC KỲ**

**MÔN: CHỦ NGHĨA XÃ HỘI HỌC**

**ĐỀ TÀI:**  **DÂN CHỦ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA Ở VIỆT NAM VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA THANH NIÊN, SINH VIÊN TRONG VIỆC GÓP PHẦN XÂY DỰNG NỀN DÂN CHỦ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA Ở VIỆT NAM HIỆN NAY.**

**Tổ: 8**

**Giảng viên hướng dẫn: Đỗ Thị Thanh Huyền**

**THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH, THÁNG 1 NĂM 2021**

TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÔN ĐỨC THẮNG

**KHOA KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN**

-----------------------

****

**BÁO CÁO**

**HỌC KỲ**

**MÔN: CHỦ NGHĨA XÃ HỘI HỌC**

**ĐỀ TÀI:**  **DÂN CHỦ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA Ở VIỆT NAM VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA THANH NIÊN, SINH VIÊN TRONG VIỆC GÓP PHẦN XÂY DỰNG NỀN DÂN CHỦ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA Ở VIỆT NAM HIỆN NAY.**

**Tổ: 8**

**Giảng viên hướng dẫn: Đỗ Thị Thanh Huyền**

**THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH, THÁNG 1 NĂM 2022**

Danh sách Tổ 8

Môn: Chủ nghĩa xã hội học Ca 3 Thứ 4

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | MSSV | Họ và tên | Nhiệm vụ | % đánh giá hoàn thành | Ghi chú |
| 57 | 51900182 | Đoàn Nguyễn Minh Phương |  |  |  |
| 58 | 31900266 | Nguyễn Thị Hoài Phương |  | 1000% |  |
| 59 | 01901038 | Nguyễn Thị Mỹ Phượng |  |  |  |
| 60 | 31901025 | Cao Trọng Quân |  |  |  |
| 61 | D1900333 | Trần Nhật Quang |  |  |  |
| 62 | 01900774 | Huỳnh Phương Quyên |  |  | (nhóm trưởng) |
| 63 | 51900549 | Nguyễn Hiền Sơn |  |  |  |
| 64 | 51900428 | Cao Thành Tài |  |  |  |

ĐỒ ÁN ĐƯỢC HOÀN THÀNH

TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÔN ĐỨC THẮNG

Tôi xin cam đoan đây là sản phẩm đồ án của riêng tôi / chúng tôi và được sự hướng dẫn của cô Đỗ Thị Thanh Huyền. Các nội dung nghiên cứu, kết quả trong đề tài này là trung thực và chưa công bố dưới bất kỳ hình thức nào trước đây. Những số liệu trong các bảng biểu phục vụ cho việc phân tích, nhận xét, đánh giá được chính tác giả thu thập từ các nguồn khác nhau có ghi rõ trong phần tài liệu tham khảo.

Ngoài ra, trong đồ án còn sử dụng một số nhận xét, đánh giá cũng như số liệu của các tác giả khác, cơ quan tổ chức khác đều có trích dẫn và chú thích nguồn gốc.

**Nếu phát hiện có bất kỳ sự gian lận nào tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm về nội dung đồ án của mình.** Trường đại học Tôn Đức Thắng không liên quan đến những vi phạm tác quyền, bản quyền do tôi gây ra trong quá trình thực hiện (nếu có).

*TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm*

*Tác giả*

*(ký tên và ghi rõ họ tên)*

**Đoàn Nguyễn Minh Phương**

**Nguyễn Thị Hoài Phương**

**Nguyễn Thị Mỹ Phượng**

**Cao Trọng Quân**

**Trần Nhật Quang**

**Nguyễn Hiền Sơn**

**Cao Thành Tài**

**Huỳnh Phương Quyên**

LỜI CẢM ƠN

Để hoàn thành bài báo cáo cuối kì môn Chủ nghĩa xã hội khoa học, nhóm chúng em xin gửi lời cảm ơn chân thành đến quý thầy, cô giáo trong khoa Xã hội và Nhân văn trường Đại học Tôn Đức Thắng đã tận tình hướng dẫn, cung cấp cho chúng em những thông tin kiến thức cần thiết để hoàn thành bài báo cáo cuối kì.

Song, chúng em xin gửi sự tri ân sâu sắc cũng như là một lời cảm ơn chân thành đến sự nhiệt tình của cô Đỗ Thị Thanh Huyền – giảng viên phụ trách môn Chủ nghĩa xã hội khoa học nhóm 34, cô đã dành nhiều thời gian quý báu của mình để hướng dẫn, tận tình truyền đạt giảng dạy chi tiết, giải đáp các thắc mắc cũng như nhận xét, góp ý, chỉ dẫn cho chúng em những kiến thức nền tảng vững chắc để áp dụng và hoàn thành tốt bài báo cáo cuối kì của cả nhóm.

Trong quá trình làm báo cáo cuối kì, vì kiến thức còn hạn chế và chưa đủ kinh nghiệm nên nhóm chúng em sẽ không tránh khỏi những hạn chế và sai sót, chúng em rất mong sẽ nhận được sự đóng góp quý giá từ quý thầy, cô giáo để bài báo cáo được hoàn thiện hơn.

Tổ 8 xin trân trọng cảm ơn.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 12 năm 2021

PHẦN XÁC NHẬN VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA GIẢNG VIÊN

**Phần xác nhận của GV hướng dẫn**

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm

(kí và ghi họ tên)

**Phần đánh giá của GV chấm bài**

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm

(kí và ghi họ tên)

Phần 1: MỤC LỤC

[Phần 2: PHẦN MỞ ĐẦU 1](#_Toc91885321)

[Phần 3: PHẦN NỘI DUNG 2](#_Toc91885322)

[1. Sự ra đời và phát triển của nền dân chủ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam 2](#_Toc91885323)

[1.1 Quá trình ra đời của nên dân chủ xã hội chủ nghĩa 2](#_Toc91885324)

[1.2 Sự ra đời và phát triển của nền dân chủ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam 3](#_Toc91885325)

[2. Bản chất của nền dân chủ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam 5](#_Toc91885326)

[2.1 Bản chất chính trị 6](#_Toc91885327)

[2.2 Bản chất của nền kinh tế 7](#_Toc91885328)

[2.3 Bản chất về nền văn hóa – xã hội 8](#_Toc91885329)

[3. Liên hệ trách nhiệm của thanh niên, sinh viên trong việc góp phần xây dựng nền dân chủ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam hiện nay. 8](#_Toc91885330)

[3.1 Trách nhiệm của thanh niên 8](#_Toc91885331)

[3.2 Trách nhiệm của sinh viên 8](#_Toc91885332)

[Phần 4: PHẦN KẾT LUẬN 10](#_Toc91885333)

[Phần 5: TÀI LIỆU THAM KHẢO 11](#_Toc91885334)

[Phần 6: PHỤ LỤC 12](#_Toc91885335)

Phần 2: PHẦN MỞ ĐẦU

Phần 3: PHẦN NỘI DUNG

1. Sự ra đời và phát triển của nền dân chủ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam

1.1 Quá trình ra đời của nên dân chủ xã hội chủ nghĩa

Dựa trên cơ sở xuyên suốt quá trình hình thành đi cùng với việc phát triển nền dân chủ tư sản, các nhà sáng lập chủ nghĩa Mác - Lênin cho rằng, bên cạnh nhìn nhận việc giá trị của nền dân chủ tư sản chưa hoàn thiện, việc đấu tranh cho nền dân chủ cần phải diễn ra trong một quá trình lâu dài và phức tạp, do đó, một nền dân chủ mới được xác lập cao hơn và đầy đủ hơn nền dân chủ tư sản đó chính là nền dân chủ vô sản hay còn được gọi với tên khác là nền dân chủ xã hội chủ nghĩa.

Mặc dù dân chủ xã hội chủ nghĩa đã được nhóm nhem lên từ sau cuộc đấu tranh giai cấp ở Pháp và Công xã Pari năm 1871, tuy nhiên, chỉ đến khi nhà nước xã hội chủ nghĩa đầu tiên trên thế giới ra đời năm 1917 một cách thành công cùng với Cách Mạng Tháng Mười Nga thì nền dân chủ vô sản mới chính thức được xác lập. Sự ra đời ấy đã là phát súng to lớn đối với nền dân chủ tư sản đồng thời sáng tỏ được rằng nền dân chủ xã hội chủ nghĩa đánh dấu bước phát triển mới về chất của dân chủ. Quá trình phát triển nền dân chủ xã hội chủ nghĩa vẫn được phát triển dựa trên nền dân chủ tư sản, dần trở nên hoàn thiện hơn.Trong quá trình ấy vẫn kế thừa các giá trị đặc trưng từ nền dân chủ trước đó, đồng thời bổ sung những giá trị mới nhất định mà cụ thể hơn là làm sâu sắc hơn những giá trị đó trong nền dân chủ mới.

Theo chủ nghĩa Mác - Lê-nin: giai cấp vô sản không thể hoàn thành cách mạng xã hội chủ nghĩa nếu không sẵn sàng tiếp cận cuộc cách mạng này bằng nhiều hình thức, điển hình là thông qua cuộc đấu tranh giành dân chủ của nhân dân.Vì nếu không thực hiện đầy đủ dân chủ thì cuộc cách mạng dẫn đến chủ nghĩa xã hội không thể duy trì và cũng không thể thắng lợi. Ngoài ra, quá trình phát triển tiến bước nền dân chủ vô sản luôn có sự kế thừ một cách chọn lọc từ những điều cơ bản nhất của nền dân chủ tư sản trước đó.Dân chủ vô sản trên thực tế có nguyên tắc cơ bản vẫn luôn là là không ngừng phát triển dân chủ, tăng cường sự giải phóng của người lao động và thu hút đông đảo người lao động tham gia quản lý nhà nước, đất nước, xã hội. Không có gì là hoàn hảo mãi mãi, và nền dân chủ xã hội chủ nghĩa cũng thế, càng hoàn thiện lại càng sự tự hủy diệt nhanh chóng. Tuy nhiên, chủ nghĩa Mác - Lê-nin cũng cho rằng xây dựng nền dân chủ xã hội chủ nghĩa là một quá trình lâu dài và phức tạp, và do đó là nên dân chủ nên khi dân chủ đã đạt đến đỉnh cao là lúc xã hội không còn sự phân hóa gia cấp thì lúc ấy cộng sản chủ nghĩa đã đạt đến trình độ hoàn thiện. Điều này dẫn đến chế độ dân chủ xã hội chủ nghĩa tức là chế độ nhà nước cũng tiêu vong, không còn nữa.

Từ những phân tích trên đây, có thể hiểu dân chủ xã hội chủ nghĩa là nền dân chủ cao hơn về bản chất so với nền dân chủ tư sản, là một nền dân chủ, trong đó mọi quyền lực thuộc về nhân dân, dân là chủ và dân làm chủ. Dân chủ và pháp luật thống nhất biện chứng; do nhà nước hợp hiến xã hội chủ nghĩa thực hiện dưới sự lãnh đạo của Đảng cộng sản.

Để nhân dân sở hữu mọi quyền lực thực sự đúng với cái tên dân chủ xã hội chủ nghĩa, ngoài các yếu tố phụ thuộc vào giai cấp lãnh đạo được cầm quyền bởi công nhân thông qua Đản Cộng sản, bắt buộc cần nhiều yếu tố khác như trình độ dân trí cao, tạo dựng một cơ chế pháp luật luôn đảm bảo quyền tự do cá nhân, được quyền tham gia vào các quyết sách hay điều kiện vật chất của nhà nước để thực thi dân chủ.

1.2 Sự ra đời và phát triển của nền dân chủ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam

Sau Cách mạng Tháng Tám năm 1945, nền dân chủ nhân dân được thành lập, mặc dù nước ta đã được đổi tên thành Việt Nam Cộng hoà vào năm 1976, nhưng từ "dân chủ xã hội chủ nghĩa" không được sử dụng rộng rãi trong nhiều văn kiện của Đảng mà nó thường thể hiện quan điểm làm chủ tập thể. Bản chất của nền dân chủ xã hội chủ nghĩa không được xác định rõ ràng bởi mối quan hệ giữa dân chủ xã hội chủ nghĩa và địa vị pháp lý theo chuẩn mực của giai cấp vô sản dân chủ - xã hội chủ nghĩa. Khi xây dựng một nền dân chủ siêu việt, nhất là nền dân chủ trong thời đại chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam, có nhiều đặc thù riêng luôn cần các hướng giải pháp cụ thể cho từng đặc thù. Sự khác biệt về kinh tế, xã hội, văn hóa hay đạo đức trong xã hội Việt Nam gắn với việc hoàn thiện hệ thống pháp luật và kỷ cương vẫn chưa được xác định một cách cụ thể và thực tế. Ngoài ra, nhiều vấn đề lớn nhỏ nảy sinh từ những lĩnh vực liên quan mật thiết đến nền dân chủ xã hội chủ nghĩa, như dân sinh hay dân trí… chưa giải quyết đúng đắn, triệt để với tiêu chí đẩy mạnh công tác xây dựng nền dân chủ vô sản.

Ngoài ra, một trong những thành tựu to lớn của Đảng là phát triển lý luận và thực tiễn về dân chủ xã hội chủ nghĩa, góp phần quan trọng trong công cuộc xây dựng và phát triển đường lối của Đảng mang theo trọng trách lớn lao cùng tiêu chí “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh” đủ điều kiện đáp ứng được khát vọng của nhân dân phụ thuộc vào dân chủ, phù hợp với tính thực tiễn một cách khách quan. Đại hội lần thứ VI của Đảng (năm 1986) đã tìm ra hướng đi đúng đắn, đề ra đường lối đổi mới mang tính hoàn thiện toàn diện đất nước và nhấn mạnh phát huy dân chủ để tạo ra nguồn động lực cho từng bước phát triển đất nước. Đảng phải nhìn nhận, nâng cao tư tưởng đề cao quyền làm chủ của nhân dân lao động, tập trung vào dân, lấy dân làm gốc. Bên cạnh đó, bài học “cách mạng là sự nghiệp của quần chúng” bao giờ cũng quan trọng thông qua sự khẳng định chắc chắn trong hoạt động của đại hội. Thông qua xuyên suốt thực tiễn cách mạng tìm ra minh chứng rằng: “Ở đâu xuất hiện nhân dân lao động có ý thức làm chủ ở đấy xuất hiện phong trào cách mạng”.

Trong suốt quá trình 30 năm đổi mới, việc nhận thức về dân chủ xã hội chủ nghĩa dần được nâng cao. Bên cạnh đó, vị trí, vai trò của dân chủ ở nước ta đã có nhiều bước tiến phát triển vượt bậc, nhiều điểm mới mang tính hiện đại hoá, nâng cấp lên phiên bản hoàn thiện hơn. Trong suốt giai đoạn tiến bước đổi mới của Đảng dưới mỗi kỳ đại hội, sự phát triển và hoàn thiện đúng đắn được thể hiện ngày càng rõ thông qua dân chủ, phù hợp hơn với từng điều kiện cụ thể của nước ta.

Trước hết, đảng ta khẳng định một trong những đặc trưng của chủ nghĩa xã hội Việt Nam là chủ quyền phổ biến do nhân dân làm chủ. Dân chủ là tiền đề phải có trong mục tiêu chung của cách mạng Việt Nam: Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh. Đồng thời khẳng định tính chất dân chủ: “Dân chủ xã hội chủ nghĩa là bản chất cơ bản của chế độ xã hội chủ nghĩa, đó vừa là mục tiêu, vừa là động lực thúc đẩy sự phát triển của đất nước. Nền dân chủ xã hội chủ nghĩa được xây dựng, được hoàn thiện, được sắp đặt nhằm mang tính bảo đảm dân chủ được thực hiện trong thực tế, áp dụng vào cuộc sống ở mỗi cấp, trên tất cả các lĩnh vực. Kỷ luật và kỷ cương luôn được đi kèm với việc gắn liền dân chủ và phải được thể chế hóa bằng pháp luật, được bảo đảm bởi pháp luật Việt Nam...”.

2. Bản chất của nền dân chủ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam

Theo “Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên xã hội chủ nghĩa” bổ sung năm 2011 đã nêu rõ: “Dân chủ xã hội chủ nghĩa là bản chất của quyền lực chính trị, là mục tiêu, động lực của sự phát triển đất nước”.Nội dung trên đã đưa ra lời khẳng định chắc chắn về bản chất và con đường định hướng phát triển của nhà nước ta là đi theo con đường XHCN, vì vậy việc xây dựng nền dân chủ XHCN luôn được xem là một trong những vấn đề cốt lõi xuyên suốt quá trình. Cũng như đường lối xây dựng của Đảng Cộng sản Việt Nam, nền dân chủ xã hội chủ nghĩa, nền dân chủ của đại đa số nhân dân, gắn với quyền dân chủ của nhân dân trên mọi lĩnh vực của đời sống xã hội. Và là nền dân chủ bình đẳng được pháp luật bảo đảm dưới sự lãnh đạo của Đảng, là hình thức thể hiện các quyền tự do và bình đẳng của công dân với mục đích xác định nhân dân là chủ thể (Dân là chủ và do dân làm chủ) của quyền lực. Khẳng định một lần nữa nền dân chủ xã hội chủ nghĩa mà nhân dân ta đang phấn đấu chính là xây dựng một xã hội dân giàu – nước mạnh – dân chủ - công bằng, văn minh. Tiếp lời của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, người khẳng định thực chất của nền dân chủ xã hội chủ nghĩa ở nước ta hiện nay là kết quả của quá trình xây dựng và phát triển  trên nền tảng chủ nghĩa Mác - Lê-nin và các tư tưởng  Hồ Chí Minh.

2.1 Bản chất chính trị

Bản chất chính trị của nền chính trị mang đặc tính của nền dân chủ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam là:  xây dựng một xã hội trong đó các tất cả các quyền lực hoàn toàn của dân và thuộc về nhân dân. Tổng Bí thư cũng khẳng định thêm: “Mô hình chính trị và cơ chế vận hành tổng quát hiện nay của nước ta dựa trên sự lãnh đạo của Đảng và Nhà nước quản lý, trong đó Nhân dân là nhân tố nắm quyền làm chủ đất nước”. Hệ thống chính trị của nhà nước ta là nơi tập hợp mọi quyền lực của nhân dân, thực sự thuộc về nhân dân và luôn sẵn sàng phục vụ cho những lợi ích của nhân dân cả nước, và quyền lực này không hề - không thể được đặt dưới sự chi phối hay sự nắm giữ của bộ phận nào khác. Việc xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa để đây là  nơi Nhân dân hoàn toàn có quyền được đáp ứng và bảo vệ những lợi ích hợp pháp của mình, để làm được điều này thì đòi hỏi quá trình xây dựng Đảng và hệ thống chính trị phải luôn bảo đảm sự trong sạch và vững mạnh toàn diện. Trong chế độ chính trị xã hội chủ nghĩa của nước ta thể hiện mối quan hệ sâu sắc giữa Đảng - Nhà nước và Nhân dân, đây là tổng thể sự liên kết giữa các mối quan hệ trên cơ đối với chủ thể thống nhất về các mục tiêu và lợi ích chung của nhân dân và đất nước nói chung và nói riêng. Bên cạnh đó nhà nước ta luôn thực hiện xây dựng và định hình những đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng và nhà nước ta dựa trên những hoạt động mang lại lợi ích tốt nhất cho nhân dân, lấy dân làm cốt lõi và phấn đấu cho sự hạnh phúc của Nhân dân như là mục tiêu chính xuyên suốt các thời kì cho đến nay. Trên cơ sở những mục đích và định hướng của nền dân chủ xã hội chủ nghĩa, ta hoàn toàn nhận thấy được sự khác nhau rõ rệt giữa Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam với nhà nước pháp quyền tư sản là: “ Những lợi ích thuộc về mặt pháp lý dưới chế độ tư bản chủ nghĩa về thực chất chỉ là một công cụ được đặt ra để bảo vệ và củng cố quyền lực, phục vụ các lợi ích riêng cho bộ phận giai cấp tư sản, còn đối với mặt lợi ích pháp quyền dưới chế độ xã hội chủ nghĩa thì đây là công cụ đắc lực thể hiện và đảm bảo quyền làm chủ của Nhân dân, nó hướng tới mục đích chính là để bảo đảm và bảo vệ lợi ích của đại đa số Nhân dân”. Vì vậy dân chủ chính là bản chất cốt lõi cho sự nghiệp xây dựng chế độ xã hội chủ nghĩa, là mục tiêu hàng đầu – quan trọng nhất, được xem là động lực của công cuộc xây dựng nền dân chủ xã hội chủ nghĩa và bảo vệ được những lợi ích tốt nhất cho nhân dân. Đồng thời bảo đảm quyền lực thực sự luôn thuộc về Nhân dân là nhiệm vụ mang tính trọng yếu, lâu dài trong quá trình nâng cao và phát huy nền dân chủ của cách mạng Việt Nam.

2.2 Bản chất của nền kinh tế

Bản chất của nền kinh tế định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam hiện nay là: nền kinh tế thị trường hiện đại, quốc tế hóa mạnh mẽ và trên hết là nền kinh tế vận hành tuần tự, hiệu quả, đồng bộ theo  quy luật kinh tế thị trường, có sự chỉ đạo, giám sát của Nhà nước và Đảng Cộng sản Việt Nam. Nền kinh tế thị trường mang bản chất của nền dân chủ xã hội chủ nghĩa sâu sắc luôn thể hiện và bảo đảm đi theo định hướng xã hội chủ nghĩa, với mục đích chính là xây dựng một xã hội phát triển và đi cùng với sự tiến bộ xã hội, mức độ tăng trưởng kinh tế luôn gắn với sự bảo đảm các quyền và những lợi ích công bằng, nâng cao và mở rộng khả năng hội nhập và thúc đẩy phát triển nền văn hóa – con người mang đậm màu sắc dân tộc, nhằm mục đích từng bước nâng cao hơn các yếu tồ về đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân. Có thể thấy rằng quá trình dân chủ hóa trong lĩnh vực kinh tế ngày càng mở rộng và thể hiện sự phát triển ngày càng đa dạng hơn, với nhiều hình thức sở hữu cùng sự phân hóa sâu sắc của  các thành phần kinh tế, xuất hiện nhiều loại hình doanh nghiệp,... Nền dân chủ xã hội chủ nghĩa mà nước ta định hướng xây dựng và đi theo thể hiện tính  công bằng trong quá trình phân phối dựa trên kết quả lao động, mức độ hiệu quả của nền kinh tế và đồng thời thực hiện đánh giá dựa theo mức đóng góp của các nguồn vốn và nguồn nhân lực khác, sự phân phối này sẽ được quản lý và giám sát một cách nghiêm ngặt thông qua các hệ thống an ninh và phúc lợi xã hội. Và quá trình mở rộng dân chủ kinh tế sẽ luôn đi đôi và gắn liền với quá trình phát triển - mở rộng dân chủ trên lĩnh vực chính trị.

2.3 Bản chất về nền văn hóa – xã hội

  Bản chất về nền văn hóa – xã hội của nền dân chủ xã hội chủ nghĩa Việt Nam là: xây dựng và đảm bảo quá trình phát triển của xã hội diễn ra một cách hài hòa, ổn định và tiến bộ đi cùng những lợi ích vốn có của con người. Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã khẳng định rõ: nếu hiện nay ở những nước tư bản thường diễn ra những tình huống được xem như là một sự phát triển xấu hay những nghịch lý phản phát triển xuất hiện chính từ địa hạt kinh tế - các lĩnh tài chính đã dần tràn lan sang các lĩnh vực xã hội, điều này dẫn tới việc làm bùng nổ những sự xung đột diễn ra trong chính xã hội con người. Còn đối với nước ta, bằng việc thường xuyên thúc đẩy và tuyên truyền các công tác “ xóa đói giảm nghèo, từng bước xây dựng bộ mặt mới cho mỗi vùng nông thôn – mỗi khu vực khó khăn, nâng cao hơn chất lượng các lĩnh vực y tế và giáo dục, cùng các dịch vụ công ích phục vụ cho xã hội – cộng đồng khác. Ở nước ta toàn dân cùng toàn Đảng và toàn quân đã và đang ra sức học tập, làm theo những tư tưởng – đạo đức – phong cách sống của chủ tịch Hồ Chí minh, với quyết tâm sâu sắc và vững chắc trong việc xây dựng một xã hội và đất nước không có sự suy thoái về mặt tư tưởng hay đạo đức trong các lĩnh vực chính trị và quản lý, đảm nhiệm trên mỗi bộ phận đời sống – xã hội và văn hóa của cả đất nước. Thông qua sự lãnh đạo, quản lý chặt chẽ của Đảng và Nhà nước, bản chất dân chủ xã hội chủ nghĩa càng được thể hiện rõ nét, góp phần giữ vững bản chất cách mạng vốn có, nâng cao hơn nữa vai trò lãnh đạo của Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Đảng và nước ta lãnh đạo, quản lý, chiến đấu có vai trò to lớn trong mọi thời kỳ phát triển của đất nước.

3. Liên hệ trách nhiệm của thanh niên, sinh viên trong việc góp phần xây dựng nền dân chủ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam hiện nay.

3.1 Trách nhiệm của thanh niên

3.2 Trách nhiệm của sinh viên

Phần 4: PHẦN KẾT LUẬN

Phần 5: TÀI LIỆU THAM KHẢO

[1. http://www.baosonla.org.vn/vi/bai-viet/ban-luan-ve-ban-chat-cua-chu-nghia-xa-hoi-qua-bai-viet-cua-tong-bi-thu-nguyen-phu-trong-42698](http://www.baosonla.org.vn/vi/bai-viet/ban-luan-ve-ban-chat-cua-chu-nghia-xa-hoi-qua-bai-viet-cua-tong-bi-thu-nguyen-phu-trong-42698)

[2.https://baoquankhu7.vn/(X(1)S(bytigrepnxo1c24b3la0azjl))/ExtAppCommon/Home\_V2/ViewDetailPost?idPost=8133&idLoaiTin=346&AspxAutoDetectCookieSupport=1&sh\_code\_GS=887586921](https://baoquankhu7.vn/(X(1)S(bytigrepnxo1c24b3la0azjl))/ExtAppCommon/Home_V2/ViewDetailPost?idPost=8133&idLoaiTin=346&AspxAutoDetectCookieSupport=1&sh_code_GS=887586921)

[3. https://www.tapchicongsan.org.vn/web/guest/nghien-cu/-/2018/817155/phat-huy-dan-chu-xa-hoi-chu-nghia-o-viet-nam-hien-nay.aspx](https://www.tapchicongsan.org.vn/web/guest/nghien-cu/-/2018/817155/phat-huy-dan-chu-xa-hoi-chu-nghia-o-viet-nam-hien-nay.aspx)

4. Giáo trình CNXHKH – 2020.

[5. https://dangcongsan.vn/xay-dung-dang/dan-chu-la-ban-chat-cua-che-do-xhcn-vua-la-muc-tieu-vua-la-dong-luc-cua-cong-cuoc-xay-dung-cnxh-580982.html](https://dangcongsan.vn/xay-dung-dang/dan-chu-la-ban-chat-cua-che-do-xhcn-vua-la-muc-tieu-vua-la-dong-luc-cua-cong-cuoc-xay-dung-cnxh-580982.html)

Phần 6: PHỤ LỤC